

DỰ THẢO

Hà Nội, ngày tháng năm 2021

BÁO CÁO

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2020 VÀ KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2021

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021

Tổng công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam

PHẦN I

KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ CỦA TỔNG CÔNG TY NĂM 2020

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

Tổng công ty cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam (PVC) bước vào thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020 đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên chấp thuận tại Nghị quyết số 216/NQ-ĐHĐCĐ-XLKD ngày 24/6/2020 trong bối cảnh có nhiều khó khăn. Do đó đến cuối năm 2020, PVC đã được Tập đoàn Dầu khí Việt Nam (cổ đông lớn nhất của PVC) chấp thuận điều chỉnh một số chỉ tiêu kế hoạch SXKD tại Nghị quyết số 6180/NQ-DKVN ngày 17/12/2020. Khái quát những thuận lợi, khó khăn thách thức đối với PVC trong năm 2020 như sau:

• Thuận lợi:

- Nền kinh tế trong nước đã có những bước phát triển tích cực trong năm 2020. PVC tiếp tục nhận được sự quan tâm, chỉ đạo của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam (Tập đoàn), đặc biệt tại dự án trọng điểm NMNĐ Thái Bình 2. Bên cạnh đó, PVC cũng nhận được nhiều sự hỗ trợ của các Bộ/ngành, các đối tác để có thể thực hiện các nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2020.
- Đảng ủy, Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc Tổng công ty đã đề ra các định hướng, chỉ đạo đúng đắn cùng với sự đoàn kết, quyết tâm của tập thể CBCNV trong Tổng công ty trong việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh.

• Khó khăn:

- Sự bùng phát dịch bệnh Covid-19 trên toàn cầu đã ảnh hưởng nghiêm trọng tới tình hình giao thương kinh tế cũng như giao thông đi lại giữa các nước. Trước ảnh hưởng diễn biến phức tạp của đại dịch PVC cũng đã bị tác động đáng kể do khó khăn trong việc mua sắm vật tư thiết bị, chậm trễ trong việc huy động cán bộ nhà thầu nước ngoài,...
- Nguồn việc xây lắp các công trình chuyên tiếp hầu như không có các công trình mới. Công tác tiếp thị, tìm kiếm nguồn việc mới đặc biệt khó khăn. Tại Công ty mẹ và phần lớn các đơn vị chi phối phụ thuộc nguồn việc tại 02 dự án chính là dự

án NMNĐ Thái Bình 2 và dự án NMNĐ Sông Hậu 1. Trong khi tại 2 dự án này còn rất nhiều vướng mắc về cơ chế, khó khăn về tài chính chưa được giải quyết triệt để.

- Tình hình tài chính của PVC gặp nhiều khó khăn do lỗ lũy kế từ các năm trước để lại lớn, thiếu hụt về tài chính dẫn đến thiếu nguồn lực để có thể tập trung triển khai các dự án, đặc biệt tại dự án NMNĐ Thái Bình 2
- Các chính sách tài chính thắt chặt khiến PVC và các đơn vị vẫn phải đối mặt với nhiều khó khăn trong việc tiếp cận các nguồn vốn vay từ các Ngân hàng/tổ chức tín dụng để triển khai thu xếp vốn cho các dự án.
- Các đơn vị nằm trong kế hoạch thoái vốn chủ yếu thua lỗ hoặc có số lỗ lũy kế lớn tạo nên những khó khăn cho PVC và các đơn vị thành viên trong việc thực hiện công tác tái cơ cấu, thoái vốn theo kế hoạch. Ngoài ra hầu hết vị trí các dự án bất động sản của đơn vị thành viên ở các khu vực chưa thực sự thuận lợi để thu hút đối tác nhận chuyển nhượng đầu tư.
- Những khó khăn của PVC ảnh hưởng lớn đến tâm lý của người lao động trong toàn Tổng công ty. Nhiều cán bộ, chuyên viên đã xin chuyển công tác gây thiếu hụt nguồn nhân lực cho Tổng công ty, đặc biệt là nguồn nhân lực nòng cốt có chuyên môn giỏi tại dự án NMNĐ Thái Bình 2.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC CHỈ TIÊU KINH TẾ CHỦ YẾU

Trên cơ sở kế hoạch SXKD năm 2020 đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua tại Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2020 số 216/NQ-ĐHĐCĐ-XLDK ngày 24/6/2020, toàn tổ hợp PVC đã nỗ lực thực hiện các nhiệm vụ sản xuất kinh doanh. Tuy nhiên trước bối cảnh có rất nhiều khó khăn như trên đã ảnh hưởng tiêu cực đến việc thực hiện kế hoạch đề ra, PVC trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt điều chỉnh một số chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2020. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu kinh tế như sau:

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2019	Năm 2020			Tỷ lệ hoàn thành KH điều chỉnh (%)	Tỷ lệ 2020/2019 (%)
				Kế hoạch ĐHĐCĐ chấp thuận	Kế hoạch điều chỉnh	Thực hiện		
1	Giá trị SXKD	Tỷ đồng	1.509,01	1.300,00	1.560,00	1.839,44	118%	122%
	<i>Công ty mẹ</i>	<i>Tỷ đồng</i>	497,43	600,00	255,00	246,69	97%	50%
2	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	2.094,48	1.700,00	1.442,00	1.626,97	113%	78%
	<i>Công ty mẹ</i>	<i>Tỷ đồng</i>	1.087,62	1.400,00	266,00	261,31	98%	24%
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	(388,11)	-	-	(170,13)	-	
	<i>Công ty mẹ</i>	<i>Tỷ đồng</i>	(183,80)	-	-	(152,28)	-	

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2019	Năm 2020			Tỷ lệ hoàn thành KH điều chỉnh (%)	Tỷ lệ 2020/2019 (%)
				Kế hoạch ĐHĐCĐ chấp thuận	Kế hoạch điều chỉnh	Thực hiện		
4	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	(392,69)	-	-	(167,49)	-	
	<i>Công ty mẹ</i>	<i>Tỷ đồng</i>	(182,64)	-	-	(152,28)	-	
5	Nộp NSNN	Tỷ đồng	125,90	90,00	64,00	75,39	118%	60%
	<i>Công ty mẹ</i>	<i>Tỷ đồng</i>	34,11	50,00	10,00	7,72	77%	23%
6	Thu nhập bình quân	Tr.đ/ tháng	10,22	10,75	10,75	10,07	94%	99%
	<i>Công ty mẹ</i>		12,43	11,50	12,50	12,50	100%	101%

- Giá trị SXKD toàn tổ hợp thực hiện 1.839,44 tỷ đồng, đạt 118% kế hoạch điều chỉnh năm 2020 và bằng 122% so với năm 2019; Riêng Công ty mẹ thực hiện 246,69 tỷ đồng, đạt 97% kế hoạch điều chỉnh năm 2020 và bằng 50% so với năm 2019.
- Doanh thu toàn tổ hợp thực hiện 1.626,97 tỷ đồng, đạt 113% kế hoạch điều chỉnh năm 2020 và bằng 78% so với năm 2019; Riêng Công ty mẹ thực hiện 261,31 tỷ đồng, đạt 98% kế hoạch điều chỉnh năm 2020 và bằng 24% so với năm 2019.
- Lợi nhuận trước thuế toàn tổ hợp lỗ 170,13 tỷ đồng; riêng Công ty mẹ lỗ 152,28 tỷ đồng.
- Lợi nhuận sau thuế toàn tổ hợp lỗ 167,49 tỷ đồng; riêng Công ty mẹ lỗ 152,28 tỷ đồng.
- Vốn chủ sở hữu của Công ty mẹ PVC tại thời điểm 31/12/2020 là 365,27 tỷ đồng, giảm 29% so với vốn chủ sở hữu tại thời điểm 31/12/2019.
- Lũy kế Công ty mẹ tại thời điểm 31/12/2020 là 3.712,18 tỷ đồng.

III. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC CÔNG TÁC KHÁC

1. Công tác thi công các công trình/ dự án trọng điểm

Trong năm 2020, Công ty mẹ PVC chỉ triển khai thực hiện thi công tại các công trình: Nhà máy Nhiệt điện Thái Bình 2, Nhà máy Nhiệt điện Sông Hậu 1, công trình Học viện An ninh Nhân dân, PVC-MS thực hiện các gói thầu tại dự án Hóa dầu Long Sơn và một số nhỏ các công trình/dự án nhỏ lẻ khác được các đơn vị thành viên như PVC-MS, DOBC, PVC-Bình Sơn thực hiện.

Các dự án trọng điểm đang được tiếp tục triển khai như sau:

- *Dự án Nhà máy Nhiệt điện Thái Bình 2:*

Do ảnh hưởng bởi nhiều yếu tố, tại dự án thực hiện cầm chừng, sản lượng cả năm 2020 thực hiện là 131,89 tỷ đồng. Tiến độ tổng thể của dự án đến thời điểm

31/12/2020 đạt 85,87% (tăng 1,91% so với thời điểm cuối năm 2019). Trong năm 2020 đã triển khai thực hiện:

+ Hoàn thiện phụ lục bổ sung số 33 hợp đồng EPC về việc Quy trình phối hợp lựa chọn nhà thầu phụ thực hiện phần công việc trong nước có giá điều chỉnh của hợp đồng EPC.

+ Kho than: Đã hoàn thành 84/84 ô sàn, toàn bộ bê tông lót của nền trực A1 hệ thống hồ thu nước và hoàn thành thi công nền băng tải trong kho than. Tuy nhiên, phần lắp đặt kết cấu thép đình trệ do thiếu hụt tài chính.

+ Đang tiếp tục triển khai thi công Hệ thống hạ tầng, nhà hành chính, khu vực bãi thải xỉ.

+ Về công tác chạy thử, nghiệm thu: Nhà thầu chạy thử đã nộp được 71 quy trình chạy thử/ tài liệu của dự án. Đã hoàn thành trên 90% tài liệu với tình trạng B. Một số quy trình đã được phê duyệt cho nhà thầu để thực hiện các bước tiếp theo như hệ thống UPS, LV Switchgear, MV Switchgear, Air Compressor, Aux Boiler, DO system. Đã khảo sát tình trạng thi công lắp đặt trên công trường, lập danh sách các công việc tồn đọng trước khi nhận bàn giao cho giai đoạn chạy thử. Đến nay nhà thầu chạy thử đã tiến hành kiểm tra và xử lý các tồn đọng cho Hệ thống Lò hơi phụ, Khí nén, HFO/DO, LV Switchgear, MV/LV Switchgear. Đã thực hiện thành công việc đốt lửa lần đầu cho lò hơi phụ.

- *Dự án Viện Dầu khí phía Nam:*

+ Giai đoạn 1: Trong năm 2020, PVC và Viện Dầu khí đã thống nhất được các nội dung: (i) Thời gian thưởng & phạt trong quá trình thực hiện hợp đồng; (ii) Điều chỉnh định mức, đơn giá một số vật tư thay đổi so với TKBVTC; (iii) Bổ sung bản vẽ hoàn công, hồ sơ hoàn công cho một số công việc chưa phù hợp. Hiện nay kiểm toán VACO đang kiểm toán quyết toán, sau khi có kết quả kiểm toán, các bên sẽ ký quyết toán giai đoạn 1 của dự án.

+ *Giai đoạn 2:* Đến thời điểm hiện tại, PVC đã thực hiện giá trị sản lượng 49,30 tỷ đồng, giá trị nghiệm thu lên phiếu giá 40,24 tỷ đồng. Tuy nhiên đến nay mới nhận được thanh toán 14,71 tỷ đồng. Dự án đã tạm dừng thi công từ tháng 12/2019 do chưa được chủ đầu tư thanh toán các đợt nghiệm thu 2 và 3 dẫn đến nhà thầu thi công không đủ năng lực tài chính tiếp tục thực hiện dự án.

- *Dự án Nhà máy Nhiệt điện Sông Hậu 1:*

+ *Gói thầu xử lý nền:* Gói thầu đã hoàn thành công tác thi công, đang trong giai đoạn bảo hành và quyết toán hợp đồng. Ngày 18/9/2020, PECC1 đã ban hành Báo cáo thẩm tra (lần 1) hạng mục Xử lý nền, theo đó Liên danh nhà thầu PVC-GEOVIETNAM đã hoàn thiện và gửi đến Lilama Bộ đơn giá mới theo công văn số 271/XLDK-BPN ngày 05/10/2020 để trình Chủ đầu tư phê duyệt làm cơ sở thanh quyết toán. Tuy nhiên, do Bộ đơn giá mới chưa được phê duyệt nên công tác thanh quyết toán hợp đồng chưa thể thực hiện, điều này làm ảnh hưởng đến tình hình tài chính của nhà thầu và làm phát sinh chi phí bảo lãnh thanh toán.

+ *Gói thầu các hạng mục xây dựng*: PVC đã hoàn thành thi công trong năm 2020. Phạm vi công việc của PVC đã được cập nhật lại theo đơn giá mới và khối lượng theo thiết kế thi công được duyệt, bị cắt giảm phạm vi công việc dẫn đến giá trị sản lượng tổng thể của Hợp đồng còn lại là 957,43 tỷ đồng (giảm 203,11 tỷ đồng so với PLBS số 14). Các nội dung vướng mắc về đơn giá, điều chỉnh tăng tỷ lệ tạm thanh toán như PVC đã báo cáo tại các báo cáo năm 2020 đến nay vẫn chưa được Tập đoàn/Ban QLDA rà soát tháo gỡ.

2. Công tác tái cơ cấu

❖ Công tác thoái vốn góp của PVC tại các đơn vị:

Trong năm 2020, PVC đã hoàn thành công tác thoái vốn tại 03 đơn vị PVCLand, Long Sơn PIC, Petrowaco và giảm vốn điều lệ PVC- Duyên Hải, cụ thể:

- Thoái vốn tại PVC Land: Hoàn thành công tác thoái vốn tại PVCLand với giá chuyển nhượng 892 đồng/cổ phần, tổng giá trị thu về 17,039 tỷ đồng/203,973 tỷ đồng giá trị PVC đã đầu tư.
- Thoái vốn tại Long Sơn PIC: Hoàn thành công tác thoái vốn tại Long Sơn PIC (PXL) theo phương thức khớp lệnh trên sàn giao dịch chứng khoán với giá chuyển nhượng là 10.300 đồng/cp, tổng giá trị thu về là 136,33 tỷ đồng/136,07 tỷ đồng giá trị góp vốn của PVC.
- Thoái vốn tại Petrowaco: Hoàn thành công tác thoái vốn tại Petrowaco (PWA) theo phương thức khớp lệnh trên sàn giao dịch chứng khoán với giá chuyển nhượng là 12.800 đồng/cp, tổng giá trị thu về là 18,759 tỷ đồng/16,76 tỷ đồng giá trị góp vốn của PVC.
- Giảm một phần vốn điều lệ tại PVC- Duyên Hải: ĐHĐCĐ của PVC-Duyên Hải đã thông qua chủ trương giảm 25% vốn điều lệ thực góp của đơn vị theo phương án hoàn trả tiền cho các cổ đông. PVC-Duyên Hải đã ban hành Quyết định giảm vốn theo yêu cầu của Sở KHĐT Thành phố Hải Phòng và thực hiện thủ tục giảm vốn điều lệ, hoàn trả tiền cho các cổ đông theo quy định, theo đó PVC thu về 19,35 tỷ đồng.
- Bên cạnh đó PVC vẫn đang tích cực triển khai các thủ tục và công tác thoái vốn PVC-Bình Sơn, PVC-IC, xúc tiến tìm kiếm các nhà đầu tư quan tâm để thực hiện thoái vốn tại các đơn vị PVC-Kinh Bắc, Petrolink,....

❖ Công tác thoái/ thu hồi vốn tại các dự án:

- *Công tác chuyển giao dự án KCN Dịch vụ Dầu khí Soài Rạp – Tiền Giang*: PVC đã thực hiện nghiêm túc chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ cũng như yêu cầu của UBND tỉnh Tiền Giang, tổ chức bàn giao Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất/hợp đồng thuê đất và bàn giao thực địa khu công nghiệp cho UBND tỉnh Tiền Giang vào ngày 01/10/2018. Tuy nhiên đến nay vẫn chưa được hoàn trả chi phí PVC đã thực hiện đầu tư (143,07 tỷ đồng). Hiện PVC đang kiến nghị Tập đoàn có phương án hỗ trợ và làm việc với các Bộ/Ban/Ngành chức năng xem xét tiếp tục giao lại cho PVC làm chủ đầu tư dự án.

- Công tác thoái vốn tại các dự án của đơn vị: PVC Đông Đô đã thực hiện thành công bán đấu giá phần vốn góp của đơn vị tại dự án Nam An Khánh trong năm 2020.

3. Công tác hợp đồng kinh tế, tài chính, kế toán và kiểm toán

3.1. Công tác tiếp thị đấu thầu và ký kết hợp đồng kinh tế:

Năm 2020, Công ty mẹ không có hợp đồng ký mới. Các công ty con ký kết được 09 hợp đồng với các Chủ đầu tư/Tổng thầu với tổng giá trị các hợp đồng là 130,49 tỷ đồng. Trong đó PVC-MS ký kết 06 hợp đồng với giá trị 44,61 tỷ đồng, DOBC ký được 02 hợp đồng với tổng giá trị 71,91 tỷ đồng, PVC- Đông Đô ký được 01 hợp đồng với giá trị 13,97 tỷ đồng.

Các Ban điều hành dự án thuộc Công ty mẹ đã thực hiện ký kết 06 hợp đồng thầu phụ. Trong đó tại dự án NMNĐ Sông Hậu 1 ký kết 02 hợp đồng thầu phụ trong công tác thi công các phần việc thuộc hạng mục kho than với tổng giá trị 55,03 tỷ đồng; tại dự án NMNĐ Thái Bình 2 ký kết 04 hợp đồng thầu phụ với tổng giá trị 305,39 tỷ đồng.

Công tác quyết toán các dự án tồn đọng:

- Hoàn thành quyết toán với Chủ đầu tư và các nhà thầu tại dự án Thi công san lấp và xử lý nền - DA Đầu tư xây dựng Công trình Nhà máy Xử lý khí Cà Mau.
- Tại dự án Chung cư Phú Đạt: đã hoàn thành quyết toán với Chủ đầu tư. Tuy nhiên, việc quyết toán với thầu phụ còn tồn đọng chưa xử lý được do nhà thầu Vinaconex 39 không phản hồi dự thảo giá trị quyết toán Hợp đồng.

3.2. Công tác tài chính, kế toán, kiểm toán:

- Hoàn thành quyết toán chi phí quản lý năm 2019 và phê duyệt dự toán chi phí quản lý năm 2020 của Cơ quan Tổng công ty; Hoàn thành công tác kiểm tra, quyết toán chi phí quản lý năm 2019 và phê duyệt dự toán chi phí quản lý năm 2020 của các Ban ĐHDA thuộc PVC.
- Cân đối dòng tiền, thu xếp vốn các dự án và các khoản chi thường xuyên. Làm việc với ngân hàng để tìm giải pháp tháo gỡ khó khăn dòng tiền thực hiện giải ngân tại dự án NMNĐ Thái Bình 2.
- Năm 2020, PVC đã trả nợ gốc vay ủy thác được 74,352 tỷ đồng. Đến thời điểm hiện tại, số dư các khoản nợ vay ủy thác của Tổng công ty/các đơn phải trả PVN là: (i) Dư nợ gốc: 690,38 tỷ đồng trong đó PVC phải thu các đơn vị: 365 tỷ đồng bao gồm: KS Lam Kinh: 200 tỷ đồng; PVC-SG: 142,37 tỷ đồng; PVNC: 22,62 tỷ đồng; khoản PVC sử dụng 325,38 tỷ đồng. Lãi vay PVC còn phải trả PVN tính đến thời điểm 31/12/2020 là 136 tỷ đồng trong đó: Lãi trong hạn PVC chưa thanh toán: 92 tỷ đồng, tiền phạt chậm trả lãi, gốc: 44 tỷ đồng. PVC vẫn đang tiếp tục có văn bản gửi PVN đề nghị PVN trình cấp có thẩm quyền xem xét, chấp thuận miễn giảm các khoản chi phí lãi vay ủy thác.
- Hiện nay, PVC vẫn còn có các khoản bảo lãnh cho các đơn vị thành viên vay vốn với tổng dư nợ vay là 155,05 tỷ đồng (PVC-HN: 73,67 tỷ đồng; PVC-ME: 64,27 tỷ đồng; PVC-SG: 17,1 tỷ đồng), giảm so với dư nợ tại thời điểm 31/12/2019 là 82,8 tỷ đồng do PVC-SG đã thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Oceanbank. Các

khoản bảo lãnh này đều đã quá hạn, PVC đã trích lập dự phòng nghĩa vụ nợ phải trả đến thời điểm hiện là: 137,9 tỷ đồng. Các đơn vị được PVC bảo lãnh vay vốn tại các tổ chức tín dụng đều đang rất khó khăn về tài chính, kết quả kinh doanh thua lỗ, tiềm ẩn rủi ro không trả được nợ vay ngân hàng. PVC tiếp tục đề nghị NĐDPV của PVC tại các đơn vị tìm mọi giải pháp, thu xếp nguồn vốn để trả nợ ngân hàng theo các điều khoản đã ký kết với các tổ chức tín dụng hoặc làm việc với các tổ chức tín dụng để gia hạn các khoản vay. Bên cạnh đó, PVC tiếp tục làm việc với các công ty được bảo lãnh và các tổ chức tín dụng để giải tỏa nghĩa vụ bảo lãnh nhằm tăng khả năng thanh toán của PVC.

- Về công tác thu hồi/xử lý công nợ: Trong năm 2020, PVC đã tập trung xử lý thu hồi được tổng số tiền 80,45 tỷ đồng đạt 28% kế hoạch đề ra, cụ thể: PVC-MT (3,0 tỷ đồng), PVC-Mekong (2,46 tỷ đồng), PVNC (3,0 tỷ đồng), TID (0,6 tỷ đồng) và Long Sơn PIC (71,39 tỷ đồng). Bên cạnh đó, tiếp tục xử lý thu hồi các khoản công nợ khác đủ điều kiện như khoản phải thu PVNC thông qua thu tiền chuyển nhượng CP Xi măng 12/9 bằng việc mua xi măng Vissai (5,3 tỷ đồng), bù trừ một phần tiền thuê trụ sở văn phòng tại tòa nhà Sannam với tiền giữ lại theo Hợp đồng số 43/2016/HĐCN/PVCHN-PVCPT v/v Chuyển nhượng máy móc, thiết bị thi công chưa sử dụng (0,31 tỷ đồng) và Hợp đồng số 122/2010/PVC-PVCHN ngày 21/10/2010 về việc “Thi công gói thầu PK09 – Kết cấu phần thân (táp 1,2) thuộc dự án Dolphin Plaza” (0,7 tỷ đồng), PVL và PVC (804 triệu đồng). Đồng thời triển khai công tác xử lý nợ chéo giữa PVC-Mekong và PVC-3C (2,76 tỷ đồng), giữa PVC-PVC2-DOBC (4,629 tỷ đồng). Tổng các khoản phải thu của Công ty mẹ PVC đến thời điểm 31/12/2020 là 2.884,79 tỷ đồng. Trong đó: phải thu khách hàng là 1.616,96 tỷ đồng, phải thu trả trước người bán là 606,88 tỷ đồng, phải thu các đơn vị từ khoản vay ủy thác của Tập đoàn và cho vay hỗ trợ vốn là 375,92 tỷ đồng, tài sản thiếu chờ xử lý là 0,72 tỷ đồng và phải thu khác là 284,31 tỷ đồng. Công ty mẹ PVC đã thực hiện trích lập dự phòng đối với các khoản phải thu quá hạn/ khó đòi với tổng số tiền là 984,18 tỷ đồng.
- Số dư nợ chưa xử lý được theo kế hoạch chủ yếu là các khoản nợ liên quan đến quyết toán các dự án/ công trình chậm/ không hoàn thành so với tiến độ đề ra như: Khách sạn dầu khí Thái Bình, Chung cư Phú Đạt, dự án NMNĐ Vũng Áng- Quảng Trạch. Ngoài ra, phần lớn các đơn vị thành viên vẫn đang rất khó khăn về tài chính chưa có khả năng thanh toán (PVC-HN, PVC-ME, PVC-Mekong,...), một số đơn vị không thiện chí hợp tác để xử lý công nợ (Vissai, Trường Sơn, PVR).

4. Công tác đầu tư

4.1. Đầu tư tài chính

- Đến thời điểm 31/12/2020, Công ty mẹ PVC có vốn góp tại 26 đơn vị với giá trị đầu tư 2.694,06 tỷ đồng. Trong đó đầu tư tại 08 Công ty con là 1.752,41 tỷ đồng, các đơn vị liên kết (11 đơn vị) là 735,45 tỷ đồng và đầu tư tài chính khác (07 đơn vị) 206,20 tỷ đồng.
- Năm 2020, PVC thực hiện trích lập dự phòng giảm giá đầu tư tài chính 115,74 tỷ đồng, bao gồm: trích lập bổ sung là 121,63 tỷ đồng và được hoàn nhập 237,37 tỷ

đồng (Trong đó, chủ yếu hoàn nhập khoản đã trích lập cho phần vốn góp tại PVCLand: 192,44 tỷ đồng và Long Sơn PIC: 31,9 tỷ đồng). Lũy kế trích lập dự phòng giảm giá đầu tư tài chính đến thời điểm 31/12/2020 là 1.671,68 tỷ đồng tương ứng 62% tổng giá trị đầu tư.

4.2. Đầu tư bất động sản, XD/CB, hạ tầng và mua sắm máy móc thiết bị

- Năm 2020, Công ty mẹ PVC và các đơn vị thành viên không thực hiện đầu tư.

5. Công tác lao động, tiền lương, đào tạo

- Đã triển khai thực hiện thủ tục kiện toàn, thay đổi, giới thiệu công tác cán bộ/Người đại diện phần vốn của Tổng công ty tại các đơn vị: PVC-ID, PVC-Thái Bình, DOBC, PVC-Đông Đô, PVC-Duyên Hải, PVC-MT, PVC-MS, PVC-IC, PVC-HN, PVC-TH, KS Lam Kinh.
- Công tác ký kết hợp đồng lao động và giải quyết thủ tục chấm dứt hợp đồng lao động đối với người lao động được thực hiện theo đúng quy định của PVC và Pháp luật hiện hành. Tổng số CBCNV đến thời điểm cuối năm 2020 của toàn Tổng công ty (bao gồm Công ty mẹ và 08 đơn vị chi phối) là 1.755 người, riêng lao động tại Công ty mẹ là 264 người.
- Trong năm 2020, PVC đã thực hiện việc sửa đổi, bổ sung Quy chế trả lương Cơ quan Tổng công ty ban hành kèm theo Quyết định số 64/QĐ-XLKD ngày 10/3/2020 và điều chỉnh mức tiền lương tại Quy chế trả lương của Tổng công ty theo Quyết định số 2227/QĐ-XLKD ngày 25/11/2020 để đảm bảo việc trả lương tại cơ quan Tổng công ty gắn với kết quả thực hiện nhiệm vụ SXKD của Công ty mẹ Tổng công ty. Thu nhập bình quân năm 2020 của lao động định biên toàn Tổng công ty là 10,07 triệu đồng/người/tháng, bằng 94% kế hoạch năm. Trong đó Công ty mẹ là: 12,5 triệu đồng/người/tháng, bằng 100% kế hoạch năm.

IV. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Kết quả đạt được

- Tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Tổng công ty và 12 đơn vị trong Tổng công ty, trong đó, 7/8 đơn vị chi phối của PVC đã tổ chức thành công đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020.
- Hoàn thành thoái toàn bộ phần vốn góp tại 03 đơn vị: PVCLand, Long Sơn-PIC, Petrowaco, tổng giá trị thu về là 172,13 tỷ đồng. Thực hiện giảm 25% vốn điều lệ của PVC-Duyên Hải, PVC đã thu về 19,35 tỷ đồng.
- PVC/các đơn vị đã trả nợ cho Tập đoàn các khoản vay uỷ thác 74,352 tỷ đồng.
- Hoàn thành quyết toán với Chủ đầu tư và các nhà thầu tại dự án Thi công san lấp và xử lý nền- Dự án Đầu tư xây dựng Công trình Nhà máy Xử lý khí Cà Mau. Tại dự án Chung cư Phú Đạt, đã hoàn thành quyết toán với Chủ đầu tư.
- Các đơn vị đã có nhiều nỗ lực tiếp thị, tham gia dự thầu tại một số công trình dự án để tạo nguồn công việc mới. Trong năm 2020, PVC-MS, DOBC và PVC-Đông Đô đã ký kết được 09 hợp đồng mới với các Chủ đầu tư/Tổng thầu với

tổng giá trị là 130,49 tỷ đồng, trong đó tỷ lệ ký với các đơn vị ngoài ngành chiếm 69% tổng giá trị.

2. Một số hạn chế, tồn tại

Trong việc triển khai thực hiện kế hoạch SXKD năm 2020 đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua, PVC gặp rất nhiều khó khăn, vướng mắc từ các nguyên nhân khách quan và chủ quan làm ảnh hưởng đến việc thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ kế hoạch, cụ thể:

- Kế hoạch năm 2020 của PVC và các đơn vị được xây dựng trên cơ sở các dự án/công việc được dự kiến tháo gỡ khó khăn về cơ chế chính sách. Tuy nhiên thực tế triển khai thì việc tháo gỡ khó khăn chưa được hỗ trợ kịp thời (đặc biệt tại dự án NMNĐ Thái Bình 2), dẫn đến PVC không thể hoàn thành kế hoạch SXKD năm 2020 đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua và phải trình Tập đoàn chấp thuận phê duyệt điều chỉnh kế hoạch.
- Trong 08 đơn vị chi phối có kết quả SKXD năm 2020 hợp nhất vào PVC, có 04 đơn vị có lãi tuy nhiên giá trị lợi nhuận sau thuế đạt được rất thấp PVC-MS lãi 3,39 tỷ đồng, PVC-Petroland lãi 2,01 tỷ đồng và PVC-Bình Sơn lãi 0,18 tỷ đồng, PVC-Mekong lãi 10,14 tỷ đồng (Lợi nhuận của PVC-Mekong có được là do hạch toán giảm trừ chi phí trích trước khi hoàn thành quyết toán dự án NM Xử lý GPP Cà Mau) . Trong khi đó, 04 đơn vị còn lại có kết quả kinh doanh năm 2020 thua lỗ với tổng giá trị lợi nhuận sau thuế là âm 165,60 tỷ đồng. Công ty mẹ phải thực hiện trích lập dự phòng giảm giá đầu tư tài chính dẫn đến tăng lỗ đối với chỉ tiêu lợi nhuận.
- Tại dự án Nhà máy Nhiệt điện Thái Bình 2: PVC đã có nhiều văn bản báo cáo về các vướng mắc trong quá trình thực hiện và cũng đã được Tập đoàn từng bước tháo gỡ tuy nhiên phương án tổng thể để tiếp tục triển khai hoàn thành dự án vẫn chưa có cơ sở thực hiện. Những nguyên nhân chủ yếu dẫn đến khó khăn trong việc thực hiện thi công tại dự án NMNĐ Thái Bình 2:
 - + Do tình hình phức tạp của đại dịch Covid-19 trong năm 2020 đã ảnh hưởng sâu sắc đến việc huy động chuyên gia và mua sắm vật tư thiết bị.
 - + Do vướng mắc về cơ cấu nguồn vốn triển khai dự án của Chủ đầu tư, vướng mắc trong việc triển khai kết luận của Thanh tra Chính phủ về dự án, dẫn đến Chủ đầu tư không giải ngân cho các công việc PVC đã thực hiện. Do đó năm 2020, PVC và các nhà thầu phụ gặp khó khăn trong việc huy động tài chính để tiếp tục triển khai các công việc còn lại tại dự án.
 - + Do chưa thống nhất cơ cấu giá hợp đồng EPC dẫn đến sản lượng dở dang tại dự án lớn do vướng mắc trong việc lập hồ sơ nghiệm thu, thanh toán đối với các công việc PVC đã hoàn thành.
 - + Các vướng mắc về định mức/ đơn giá hợp đồng EPC chưa phù hợp với thực tế thi công và bản vẽ thiết kế được duyệt dẫn đến thiếu hụt dòng tiền để tiếp tục triển khai dự án.
 - + Do vướng mắc về hoàn thiện hồ sơ chất lượng trong các giai đoạn thi công

trước đây dẫn đến thiếu đồng bộ về hồ sơ nghiệm thu theo quy định;

Sau khi có kết luận của Phó Thủ tướng thường trực Trương Hòa Bình, tháng 1/2021 Chủ đầu tư tiếp tục thực hiện giải ngân cho các công việc đã hoàn thành để PVC có dòng tiền triển khai các công việc cấp bách tại dự án. Tuy nhiên, đến nay Chủ đầu tư vẫn chưa ký kết phụ lục về cơ cấu giá, biểu giá hợp đồng EPC, do đó tiếp tục vướng mắc trong công tác lập hồ sơ nghiệm thu thanh toán các công việc đã hoàn thành thi công.

- Tại dự án NMNĐ Sông Hậu 1: Do dự án đã đến giai đoạn cuối nên phạm vi công việc của PVC đã được cập nhật lại theo đơn giá mới và khối lượng theo thiết kế thi công được duyệt, tại dự án bị cắt giảm phạm vi công việc dẫn đến giá trị sản lượng tổng thể của Hợp đồng còn lại là 957,43 tỷ đồng (giảm 203,11 tỷ đồng so với PLBS số 14). Bên cạnh đó, phương pháp điều chỉnh giá theo quy định tại dự án đã được Tập đoàn phê duyệt và các bên đã ký Phụ lục thống nhất phương pháp điều chỉnh giá. Tuy nhiên nhà thầu chưa đủ cơ sở để lập dự toán do tiến độ cấp 3 chưa được phê duyệt, đồng thời Chủ đầu tư/ Tổng thầu vẫn chưa có hướng dẫn cụ thể để nhà thầu thực hiện. Nhiều hạng mục đã thi công xong nhưng chưa có đơn giá hoặc đơn giá chưa phù hợp, Chủ đầu tư đã thuê Viện Kinh tế để xây dựng định mức đơn giá mới nhưng đến nay vẫn chưa thống nhất được đơn giá để làm cơ sở tạm thanh toán. Ngày 31/12/2019, phụ lục điều chỉnh tăng tỷ lệ đơn giá tạm thanh toán lên đến 90% đã được các bên ký kết. Tuy nhiên, sau đó Tập đoàn/ Chủ đầu tư lại tạm dừng thanh toán giá trị này chờ Lilama giải trình làm rõ. Từ các nguyên nhân nêu trên nên PVC cũng như các nhà thầu thi công thiếu hụt nguồn tài chính dẫn đến việc tạm dừng/ tạm giãn tiến độ thi công.
- Công tác tái cơ cấu, thoái vốn đầu tư tại một số đơn vị còn chậm. Trong quá trình thực hiện, do đặc thù phần lớn các đơn vị nằm trong kế hoạch thoái vốn của PVC đều thua lỗ/ có giá trị lỗ lũy kế lớn nên việc tìm kiếm các đối tác nhận chuyển nhượng gặp rất nhiều khó khăn. Bên cạnh đó, cơ chế hướng dẫn đối với việc thoái phần vốn góp tại các đơn vị chưa rõ ràng cũng gây ảnh hưởng đến tình hình thực hiện kế hoạch thoái vốn của PVC.
- Công tác xử lý nợ, thu hồi các khoản công nợ đến hạn/ quá hạn của Tổng công ty và các đơn vị còn tồn tại nhiều khoản công nợ khó đòi, đặc biệt là các khoản nợ chéo giữa các đơn vị tại các Dự án. Hầu hết các đơn vị thành viên của PVC hiện nay đều đang gặp khó khăn trong hoạt động SXKD và tài chính, tài sản của các đơn vị hoặc không có hoặc đã cầm cố/thế chấp do đó đơn vị không thể thu xếp được nguồn để thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho PVC.
- Thời gian qua, việc thanh kiểm tra của các cơ quan chức năng, công tác điều tra của cơ quan an ninh/cơ quan bảo vệ pháp luật đồng loạt liên quan đến các dự án Vũng Áng, Quảng Trạch, Ethanol, PVTex, Gói thầu số 3-5 dự án Thái Bình 2, San lấp mặt bằng nhà máy và Khu 25ha dự án Lọc hóa Dầu Nghi Sơn đã làm ảnh hưởng rất lớn đến công tác quyết toán công trình, xử lý/thu hồi công nợ của Tổng công ty.

PHẦN II

KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2021

Năm 2021, PVC tiếp tục phải đối diện với các khó khăn về việc tìm kiếm nguồn công việc cũng như các rủi ro tiềm ẩn tiếp tục bộc lộ. Tổng Công ty PVC đã xây dựng mục tiêu kế hoạch năm 2021 kính trình Đại hội đồng cổ đông, cụ thể như sau:

I. KẾ HOẠCH, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2021

1. Các chỉ tiêu kinh tế chủ yếu

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2020			Kế hoạch năm 2021
			Kế hoạch điều chỉnh	Thực hiện	Tỷ lệ HTKH (%)	
1	Giá trị SXKD	tỷ đồng	1.560,00	1.839,44	118%	1.368,00
	Công ty mẹ	tỷ đồng	255,00	246,69	97%	457,00
2	Tổng doanh thu	tỷ đồng	1.442,00	1.626,97	113%	1.383,00
	Công ty mẹ	tỷ đồng	266,00	261,31	98%	677,00
3	Lợi nhuận trước thuế	tỷ đồng	-	(170,13)	-	-
	Công ty mẹ	tỷ đồng	-	(152,28)	-	-
4	Lợi nhuận sau thuế	tỷ đồng	-	(167,49)	-	-
	Công ty mẹ	tỷ đồng	-	(152,28)	-	-
5	Nộp NSNN	tỷ đồng	64,00	75,39	118%	80,00
	Công ty mẹ	tỷ đồng	10,00	7,72	77%	26,00
6	Thu nhập bình quân	Tr.đ/ tháng	10,75	10,07	94%	9,35
	Công ty mẹ	Tr.đ/ tháng	12,50	12,50	100%	12,50

2. Các nhiệm vụ trọng tâm

- Xây dựng phương án tái cấu trúc lại toàn bộ PVC, sắp xếp lại mô hình tổ chức từ Công ty mẹ Tổng công ty đến các Đơn vị thành viên, Công ty con, Công ty liên kết đảm bảo tinh gọn, hiệu quả theo chỉ đạo của cấp có thẩm quyền. Hoàn thành thoái vốn góp của Công ty mẹ tại PVC-IC và thực hiện thoái vốn góp tại các đơn vị khác tại thời điểm phù hợp đảm bảo không làm ảnh hưởng xấu đến kết quả SXKD của Tổng công ty.
- Huy động tối đa mọi nguồn lực, tập trung nâng cao năng lực thi công, khả năng cạnh tranh để trở thành một nhà thầu EPC chuyên nghiệp có đủ kinh nghiệm và năng lực, có khả năng đảm nhiệm xây lắp các dự án lớn trong và ngoài ngành; mở rộng thị trường, tìm kiếm đối tác, dần hạn chế mức độ phụ thuộc vào các dự án trong ngành.

- Nâng cao năng lực và chất lượng bộ máy điều hành từ Tổng công ty tới các ban điều hành dự án, đồng thời tổ chức sắp xếp lại nhân sự dự án, lao động cho phù hợp nhằm nâng cao năng suất lao động và tiết giảm chi phí quản lý đảm bảo hoàn thành kế hoạch năm 2021.
- Đối với Dự án NMNĐ Thái Bình 2: Nâng cao trách nhiệm của Tổng thầu EPC trong việc thực hiện hợp đồng EPC, theo đó chủ động xử lý/ giải quyết công việc thuộc phạm vi hợp đồng EPC đã ký, chủ động bám sát cấp có thẩm quyền để xin hướng dẫn thực hiện các khó khăn vướng mắc còn tồn tại làm cơ sở đàm phán, điều chỉnh hợp đồng EPC, điều chỉnh các mốc tiến độ bảo đảm đưa nhà máy vào vận hành trong năm 2021-2022; Đẩy mạnh công tác nghiệm thu thanh toán để quay vòng dòng tiền triển khai thi công dự án; Rà soát hiện trạng, đánh giá lại năng lực thi công, tài chính,... để có phương án triển khai các hạng mục công việc còn lại; Chủ động cân đối nguồn vốn, dự trù chi phí để sử dụng cho các công việc phát sinh trong giai đoạn chạy thử, nghiệm thu; Xây dựng phương án khi có rủi ro đối với các nhà cung cấp thiết bị nước ngoài.
- Đối với dự án NMNĐ Sông Hậu 1: Hoàn thành thi công, bàn giao và thanh quyết toán gói thầu/hạng mục thuộc Dự án; Phối hợp với chủ đầu tư, tổng thầu Lilama để thực hiện các yêu cầu của Kiểm toán Nhà nước, thực hiện các khuyến cáo của Hội đồng nghiệm thu Nhà nước, xử lý các ý kiến của Thanh tra Bộ Xây dựng.
- Hoàn thành công tác thi công các hạng mục công trình tại giai đoạn 2 và quyết toán toàn bộ Dự án Trung tâm phân tích thí nghiệm và văn phòng Viện Dầu khí tại Tp. Hồ Chí Minh.
- Chỉ đạo quyết liệt trong công tác lập hồ sơ nghiệm thu, thanh quyết toán và thu hồi vốn, thu hồi công nợ tại các dự án/công trình, thu hồi nợ cá nhân, bổ sung nguồn vốn phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty. Tăng cường kiểm tra, giám sát công tác hạch toán kế toán, quản lý dòng tiền theo từng dự án/ gói thầu/ hạng mục công việc, nâng cao hiệu quả công tác quản lý và sử dụng vốn từ Công ty mẹ tới các doanh nghiệp có vốn góp, đồng thời nâng cao năng lực hoạt động, tự chủ trong hoạt động SXKD, tránh lệ thuộc vào Công ty mẹ, đặc biệt về công ăn việc làm.
- Thường xuyên thực hiện rà soát, phân tích, đánh giá và giám sát tình hình hoạt động, tài chính của các doanh nghiệp có vốn góp của PVC để có các giải pháp hỗ trợ và xử lý kịp thời nhằm nâng cao hiệu quả đầu tư vốn của Công ty mẹ.
- Xử lý dứt điểm các vấn đề còn tồn đọng, đặc biệt việc xử lý công nợ và vật tư tài sản tồn đọng.
- Kiểm tra, giám sát việc sử dụng thương hiệu của các đơn vị thành viên theo đúng quy định của Tập đoàn.
- Tiếp tục hoàn thiện công tác quản trị doanh nghiệp, cân đối dòng tiền và quản trị rủi ro.
- Tăng cường công tác đào tạo và phát triển nguồn nhân lực, tập trung chuẩn bị tốt các điều kiện về nhân sự, nguồn vốn, cơ sở vật chất, thiết bị thi công để có thể

triển khai các công trình/ dự án trọng điểm của Tập đoàn và của các chủ đầu tư giao, đảm bảo tiến độ, chất lượng theo yêu cầu.

- Tiếp tục rà soát, hoàn thiện hệ thống quy chế, quy định nội bộ của Tổng công ty đảm bảo phù hợp với các quy định hiện hành của Nhà nước và Điều lệ của Tổng công ty.
- Cân đối dòng tiền, có kế hoạch hoàn trả vốn ủy thác mà Tập đoàn đã cho PVC và các công ty con vay theo đúng quy định và pháp luật hiện hành.

II. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2021

1. Công tác tái cấu trúc

- Rà soát, xây dựng kế hoạch và phương án tái cấu trúc của PVC giai đoạn 2021-2025 trình các cấp có thẩm quyền phê duyệt, theo đó tập trung:
 - (i) Hoàn thiện cơ cấu tổ chức và mô hình hoạt động của 02 đơn vị nòng cốt của PVC là PVC-MS và DOBC;
 - (ii) Tập trung thoái phần vốn góp của PVC tại các đơn vị khi đủ điều kiện và đúng quy định của pháp luật, cụ thể:
 - + Đối với những đơn vị chưa đáp ứng đủ điều kiện về tài chính và pháp luật sẽ tiếp tục bố trí những lãnh đạo có năng lực, đạo đức, kinh nghiệm để tiếp tục xây dựng đơn vị phát triển gia tăng giá trị doanh nghiệp nhằm thoái vốn của PVC tại các đơn vị.
 - + Đối với những đơn vị hoạt động không hiệu quả, trong tình trạng phá sản mà chưa có cơ chế phá sản có thể cho dừng hoạt động, sau khi có cơ chế hướng dẫn của Nhà nước sẽ tiến hành các thủ tục phá sản theo quy định.
 - + Đối với các công ty liên kết, đầu tư tài chính: Sẽ tìm kiếm các nhà đầu tư nhận chuyển nhượng cổ phần hoặc chờ cơ chế của Nhà nước cho phép thoái vốn theo giá thị trường (đối với cổ phiếu niêm yết trên sàn chứng khoán có giá thị trường thấp hơn giá trị đầu tư) để thoái vốn theo quy định.
- Tiếp tục đôn đốc các đơn vị thành viên đẩy mạnh và chú trọng triển khai công tác thoái vốn tại các dự án bất động sản nhằm tập trung nguồn lực cho hoạt động xây lắp tại các dự án.

2. Công tác tiếp thị đấu thầu

- Nâng cao năng lực và chất lượng bộ máy làm công tác đấu thầu. Xây dựng và hoàn thiện hệ thống nguồn dữ liệu, trong đó bao gồm dữ liệu và hồ sơ năng lực kinh nghiệm thực hiện các công trình tương tự, Hồ sơ năng lực nhân sự, hồ sơ máy móc thiết bị, dữ liệu về nhà cung cấp, định mức, đơn giá nội bộ của Tổng công ty.
- Bám sát kế hoạch SXKD, kế hoạch đầu tư của Tập đoàn và các đơn vị trực thuộc Tập đoàn, đẩy mạnh thực hiện công tác tìm kiếm thông tin, tiếp cận thông tin các gói thầu trong và ngoài ngành Dầu khí, cụ thể:
 - + Triển khai tiếp xúc các dự án do PVN làm chủ đầu tư để thực hiện.

+ Tiếp xúc các dự án do EVN làm chủ đầu tư như dự án Quảng Trạch và một số dự án khác.

+ Xúc tiến, tiếp thị đấu thầu các dự án đầu tư công của Nhà nước, Bộ quốc phòng, an ninh, các dự án của các nhà đầu tư tư nhân và nước ngoài.

- Hợp tác với Tổng công ty Lũng Lô, Tổng công ty xây dựng Hàng không (ACC) đồng thời hợp tác với các đối tác nước ngoài như: Posco, Daelim (Hàn quốc) tạo sự cộng hưởng và tăng năng lực thực hiện dự án của PVC.

3. Công tác tài chính kế toán

- Lập kế hoạch, chủ động thực hiện thu xếp, huy động các nguồn vốn đảm bảo phục vụ kịp thời cho các công trình/dự án đang thi công cũng như hoạt động SXKD của Tổng công ty trong năm 2021, đặc biệt tại dự án NMNĐ Thái Bình 2. Tăng cường công tác kiểm soát dòng tiền đảm bảo sử dụng đúng mục đích.
- Tính toán hiệu quả kinh tế, tiết giảm tối đa chi phí quản lý, tối đa hóa lợi nhuận tại các dự án, kiểm soát chặt chẽ kế hoạch chi phí nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng vốn. Tăng cường kiểm soát tài chính tại các Ban điều hành dự án, làm việc với các đơn vị xem xét hiệu quả, thực trạng và có biện pháp tăng cường hạch toán kinh doanh.
- Tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát công tác hạch toán kế toán tại các Ban điều hành, các đơn vị thành viên từ đó có những chỉ đạo cụ thể nhằm nâng cao hiệu quả trong công tác hạch toán kế toán. Kiện toàn bộ máy làm công tác tài chính kế toán từ công ty mẹ tới các Công ty con và các Ban điều hành trực thuộc Tổng công ty.
- Tiếp tục rà soát các khoản công nợ phải thu, giá trị khối lượng dở dang tại các công trình/dự án, các đơn vị. Trên cơ sở đó, xây dựng kế hoạch chi tiết thu hồi/xử lý nợ trong năm 2021 và quyết liệt trong công tác nghiệm thu, thanh quyết toán, thu hồi công nợ, xử lý/bù trừ các khoản công nợ chéo nhằm đảm bảo thu hồi vốn phục vụ hoạt động SXKD của Tổng công ty.

4. Công tác chỉ đạo, điều hành thi công tại các công trình

- Tập trung mọi nguồn lực triển khai hoạt động sản xuất kinh doanh, công tác điều hành thi công và triển khai các dự án đảm bảo tiến độ, chất lượng theo yêu cầu của Chủ đầu tư/ Tổng thầu.
- Tại dự án NMNĐ Thái Bình 2:
 - + Trên cơ sở đánh giá những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai dự án, PVC phối hợp với Ban QLDA, tư vấn, các nhà thầu phụ đánh giá tính khả thi của các mốc tiến độ theo hợp đồng, phân tích các kịch bản và đưa ra giải pháp về tiến độ hoàn thành dự án, trình cấp có thẩm quyền chấp thuận làm cơ sở quản lý, theo dõi và tổ chức thực hiện.
 - + Nâng cao vai trò trách nhiệm của Tổng thầu EPC trong việc thực hiện hợp đồng EPC, chủ động xử lý, giải quyết công việc thuộc phạm vi hợp đồng EPC đã ký. Chủ động bám sát cấp có thẩm quyền xin hướng dẫn/ chấp thuận một số cơ

chế chính sách đặc thù áp dụng trong quá trình triển khai Dự án NMNĐ Thái Bình 2 làm cơ sở đàm phán, điều chỉnh hợp đồng EPC.

+ Rà soát tổng thể các hợp đồng giữa PVC và PVN, giữa PVC và các nhà thầu thi công, khẩn trương điều chỉnh thông qua các phụ lục hợp đồng. Chủ động đề xuất điều chuyển, cắt giảm phạm vi công việc, thay thế bằng nhà thầu khác có năng lực đối với các nhà thầu không đáp ứng yêu cầu tại dự án.

+ Tập trung xử lý các tranh chấp hợp đồng thầu phụ, đặc biệt là các hợp đồng thầu phụ với nhà thầu nước ngoài.

+ Tiếp tục chủ động làm việc với Ban QLDA để điều chỉnh các mốc thanh toán cho phù hợp với tình hình thực tế tại công trường. Tăng cường công tác nghiệm thu thanh toán đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu SXKD.

+ Củng cố, tăng cường bộ máy trong công tác nghiên cứu các quy định của hợp đồng, quy định pháp luật để có thể bảo vệ quyền lợi PVC nếu xảy ra tranh chấp hoặc có kế hoạch ký hợp đồng dài hạn với đơn vị tư vấn luật để hỗ trợ PVC.

- Tăng cường công tác quản lý, điều hành, giám sát thi công trên các công trường, thường xuyên kiểm điểm tình hình thực hiện dự án, kịp thời giải quyết vướng mắc trong quá trình thi công. Tổ chức thi công khoa học, quản lý, theo dõi chặt chẽ các đơn vị thi công để đẩy nhanh tiến độ thi công các công trình trọng điểm của PVC.
- Quyết liệt thực hiện công tác quyết toán tại các công trình/ dự án đã hoàn thành công tác thi công như: dự án NMNĐ Vũng Áng 1, gói thầu Xử lý nền- NMNĐ Sông Hậu 1, dự án Khách sạn Dầu khí Thái Bình,....
- Rà soát đánh giá năng lực của các đơn vị, nâng cao tinh thần trách nhiệm của các đơn vị trong công tác thi công xây dựng. Tăng cường công tác kiểm soát, giám sát và chỉ đạo các đơn vị trong quá trình triển khai dự án.
- Tiếp tục áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015 trong toàn Tổng công ty, chuẩn hóa các quy trình, quy định về quản lý, tổ chức thi công, tổ chức công trường, chuẩn hóa đội ngũ cán bộ quản lý, công nhân.

5. Công tác tổ chức quản lý, nhân sự, đào tạo và phát triển nguồn nhân lực

- Rà soát, hoàn thiện hệ thống quy chế, quy định nội bộ của Tổng công ty đảm bảo phù hợp với các Quy định của Nhà nước và điều lệ của Tổng công ty.
- Tiếp tục kiện toàn, cơ cấu lại bộ máy tổ chức, nhân sự đảm bảo cơ cấu gọn nhẹ, có năng lực, trình độ đáp ứng yêu cầu trong công tác điều hành và triển khai các hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty. Rà soát triển khai xây dựng Phương án định biên lao động của các Ban/Văn phòng Tổng công ty phù hợp thực tế yêu cầu nhiệm vụ sản xuất kinh doanh của Tổng công ty trong năm 2021 và các năm tiếp theo.
- Thực hiện công tác quản lý, đôn đốc và giám sát thực hiện về lao động, tiền lương, thu nhập và chế độ chính sách của công ty mẹ và các đơn vị thành viên theo quy định của Nhà nước, Tập đoàn và thực tế hoạt động SXKD của Tổng công ty.

- Tăng cường thu hút và duy trì và đào tạo nguồn nhân lực để có thể triển khai các công trình/ dự án đảm bảo tiến độ và chất lượng yêu cầu. Duy trì và tăng cường đào tạo nội bộ tại công ty mẹ và các đơn vị thành viên.

Trên đây là báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2020 và kế hoạch nhiệm vụ năm 2021 của Tổng công ty cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam. Kính báo cáo Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- HĐQT PVC;
- Ban Kiểm soát PVC;
- Ban TGD PVC;
- Lưu VT, KHĐT&TCC, TCKT-KT.

TỔNG GIÁM ĐỐC

Lương Đình Thành